

Số: 746 /QĐ-SNV

Bắc Giang, ngày 19 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành và áp dụng Hệ thống tài liệu quản lý chất lượng
theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015**

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ

Căn cứ Quyết định 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính Phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 (phiên bản tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015) vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 27/2015/QĐ-UBND ngày 22/01/2015 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 411/QĐ-SNV ngày 22/4/2015 của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy chế làm việc của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang;

Xét đề nghị của Ban chỉ đạo ISO của Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành hệ thống tài liệu quản lý theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Sở Nội vụ (có danh mục tài liệu kèm theo).

Điều 2. Các bộ phận chuyên môn và các cán bộ, công chức Sở Nội vụ có trách nhiệm đọc hiểu, thi hành công việc theo đúng quy định của hệ thống tài liệu này, tiến hành đưa hệ thống văn bản theo TCVN ISO 9001: 2015 vào áp dụng trong các hoạt động thực tế tại Sở.

Thời gian áp dụng và các tài liệu của hệ thống quản lý chất lượng có hiệu lực từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành. Mọi văn bản trước đây trái ngược với quy định của các tài liệu này đều bị huỷ bỏ hiệu lực. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Ban Chỉ đạo ISO để có biện pháp giải quyết.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

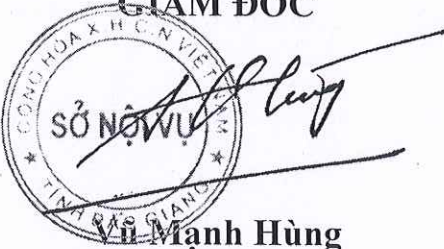
Ban Chỉ đạo ISO, lãnh đạo Ban, công chức các phòng chuyên môn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BCD ISO tỉnh;
- Lãnh đạo Sở Nội vụ (b/c);
- Lưu : VT.

Bản điện tử:

- Thành viên BCD ISO của Sở Nội vụ.

GIÁM ĐỐC

Vũ Mạnh Hùng



**DANH MỤC TÀI LIỆU HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
THEO TIÊU CHUẨN TCVN ISO 9001:2015 SỞ NỘI VỤ**
(Bản hành kèm theo Quyết định số 746/QĐ-SNV ngày 19/6/2019)

STT	Tên tài liệu	Mã hiệu	Ghi chú
Thủ tục, hướng dẫn theo mô hình hệ thống quản lý chất lượng			
1	- Chính sách chất lượng	CSCL	
2	- Mục tiêu chất lượng	MTCL	
3	Bản mô tả Mô hình Hệ thống quản lý chất lượng	MHHTQLCL	
4	Quy trình kiểm soát thông tin dạng văn bản	QT-SNV-01	
5	Quy trình kiểm soát hồ sơ	QT-SNV-02	
6	Quy trình đánh giá nội bộ	QT-SNV-03	
7	Quy trình kiểm soát sự không phù hợp	QT-SNV-04	
8	Quy trình thực hiện hành động khắc phục	QT-SNV-05	
9	Quy trình thực hiện phòng ngừa	QT-SNV-06	
7	Quy trình quản lý rủi ro và cơ hội	QT.SNV.07	
Quy trình quản lý nội bộ			
1	Quy trình thanh toán công tác phí	QT-VP-01	
2	Quy trình thanh toán Hội nghị	QT-VP-02	
3	Quy trình nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	QT-VP-03	
4	Quản lý văn bản đến và văn bản đi	QT.VP.04	
5	Quy trình Xem xét của lãnh đạo	QT.VP.05	
Quy trình giải quyết TTHC			
I	Lĩnh vực tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp nhà nước		
1	Thành lập đơn vị sự nghiệp công lập	QT-TTHC-01	
2	Tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập do UBND tỉnh quyết định thành lập	QT-TTHC-02	
3	Thành lập Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập	QT-TTHC-03	
4	Thành lập và công nhận Hội đồng quản trị Trường cao đẳng tư thục	QT-TTHC-04	
5	Thành lập và công nhận Hội đồng quản trị Trường cao đẳng tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	QT-TTCH-05	
6	Thành lập và công nhận Hội đồng quản trị Trường đại học tư thục	QT-TCHC-06	



7	Thành lập và công nhận Hội đồng quản trị Trường đại học tư thực hoạt động không vì lợi nhuận	QT-TCHC-07	
8	Tổ chức lại, giải thể Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập	QT-TCHC-08	
II	Lĩnh vực cán bộ, công chức, viên chức nhà nước		
1	Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo diện Chủ tịch UBND tỉnh quản lý	QT-CCVC-01	
2	Thỏa thuận bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo diện thỏa thuận bổ nhiệm, bổ nhiệm lại.	QT-CCVC-02	
3	Thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức (từ hạng IV lên hạng III)	QT-CCVC-03	
4	Thi nâng ngạch công chức (từ cán sự và tương đương lên chuyên viên và tương đương)	QT-CCVC-04	
5	Xác nhận phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong do cấp tỉnh, cấp huyện thành lập, quản lý và sử dụng.	QT-CCVC-05	
III	Lĩnh vực tổ chức hội, phi chính phủ		
1	Cấp giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ xã hội, Quỹ từ thiện	QT-TCPCP-01	
2	Công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ	QT-TCPCP-02	
3	Công nhận thay đổi, bổ sung thành viên hội đồng quản lý quỹ	QT-TCPCP-03	
4	Thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ	QT-TCPCP-04	
5	Cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ Quỹ	QT-TCPCP-05	
6	Cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động	QT-TCPCP-06	
7	Hợp nhất, sáp nhập, chia tách quỹ	QT-TCPCP-07	
8	Đổi tên Quỹ	QT-TCPCP-08	
9	Quỹ tự giải thể	QT-TCPCP-09	
10	Công nhận Ban vận động thành lập Hội	QT-TCPCP-10	
11	Thành lập hội	QT-TCPCP-11	
12	Báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội	QT-TCPCP-12	
13	Phê duyệt điều lệ hội	QT-TCPCP-13	
14	Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội	QT-TCPCP-14	
15	Hội tự giải thể	QT-TCPCP-15	
16	Cho phép hội đặt văn phòng đại diện	QT-TCPCP-16	
17	Đổi tên hội	QT-TCPCP-17	
18	Báo cáo thành lập pháp nhân và tổ chức cơ sở thuộc hội	QT-TCPCP-18	
IV	Lĩnh vực quản lý biên chế		
1	Tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức từ tỉnh, thành phố khác hoặc từ khối Đảng, đoàn thể vào biên chế HCNN, HCSN của tỉnh	QT-QLBC-01	



2	Trao quyết định tuyển dụng công chức	QT-QLBC-02	
3	Điều động (thuyên chuyển) cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh đến công tác tại các tỉnh, thành phố khác hoặc sang khối Đảng, đoàn thể	QT-QLBC-03	
4	Thẩm định tiếp nhận và điều động công chức sang viên chức hoặc từ đơn vị sự nghiệp này sang đơn vị sự nghiệp khác thuộc các cơ quan trong tỉnh	QT-QLBC-04	
5	Tiếp nhận và điều động viên chức từ đơn vị sự nghiệp công lập đến các cơ quan HCNN trong tỉnh	QT-QLBC-05	
6	Thẩm định Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã	QT-QLBC-06	
7	Thẩm định kết quả thi tuyển công chức cấp xã	QT-QLBC-07	
V	Lĩnh vực chính quyền địa phương		
1	Thành lập thôn mới, tổ dân phố mới (gồm cả chia tách, sát nhập)	QT-CQĐP-01	
2	Thẩm định, trình Bộ trưởng Bộ Nội vụ quyết định phân loại đơn vị hành chính cấp huyện.	QT-CQĐP-02	

